

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST Ngày
22 tháng 7 năm 2025

V/v “Ly hôn có yếu tố nước ngoài”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Duyên và bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà
Phan Thị Hồng Hải - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét
xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2025/TLST - HNGĐ,
ngày 11 tháng 3 năm 2025, về việc “Ly hôn có yếu tố nước ngoài”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ,
ngày 11 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2025/QĐST-HNGĐ
ngày 05 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, giữa các đương
sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Bá Lâm, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số nhà 29, tổ
dân phố Bắc Hoàng, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
(nay là số nhà 29, thôn Bắc Hoàng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). *Vắng mặt,*
có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thu Huyền, sinh năm 1993; Nơi **đăng** ký hộ khẩu
thường trú: Số nhà 15, tổ dân phố Thịnh Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn
Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là số nhà 15, thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Dương, tỉnh
Tuyên Quang); Hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc. (*Vắng mặt- đã được triệu tập
hợp lệ lần thứ 2*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên
đơn anh Đặng Bá Lâm trình bày:*

Anh và chị Trần Thị Thu Huyền kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký
kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên
Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) theo giấy chứng
nhận đăng ký kết hôn số: 01/2023, cấp ngày 03/01/2023. Thời gian đầu sau khi kết

hôn, anh chị sống hạnh phúc. Sau một thời gian thì phát sinh rất nhiều mâu thuẫn, có nhiều bất đồng quan điểm trong hôn nhân và cuộc sống gia đình. Gia đình hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả, những bất đồng quan điểm ngày càng nhiều. Ngày 02/06/2024, chị Trần Thị Thu Huyền xuất cảnh qua cửa khẩu Nội Bài, nhập cảnh Hàn Quốc và hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc. Do ở xa nhau và những khác biệt này đã đạt đến đỉnh điểm, không còn cách nào thống nhất được. Chị Huyền cũng không chấp nhận quay về Việt Nam để giải quyết các bất đồng, mâu thuẫn trong hôn nhân điều này gây khó khăn trong việc duy trì quan hệ hôn nhân và ảnh hưởng đến việc chăm sóc con chung. Vậy nên, anh Đặng Bá Lâm làm đơn để Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải quyết yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Thu Huyền.

Về con chung: Anh và chị Trần Thị Thu Huyền có 01(một) con chung là cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/02/2023, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Bắc Hoàng, thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn Bắc Hoàng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Do chị Huyền không sinh sống ở Việt Nam và Cháu Đặng Sơn Hải còn nhỏ, khi ly hôn anh đề nghị giao trực tiếp nuôi con cho anh và anh không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Lâm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang không xem xét, giải quyết vấn đề tài sản, công sức đóng góp trong vụ án này.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định:

Tại biên bản xác minh ngày 10/4/2025 với Tổ phó tổ dân phố Thịnh Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Ông Bùi Văn Tiệc cung cấp thông tin như sau: Chị Trần Thị Thu Huyền sinh ra và lớn lên tại địa phương. Năm 2023 chị Huyền có đăng ký kết hôn với anh Đặng Bá Lâm tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn chị Huyền đi sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc. Trong quá trình sinh sống chị Huyền và anh Lâm không xảy ra mâu thuẫn gì yêu cầu tổ dân phố phải giải quyết. Về con chung, chị Huyền và anh Lâm có 01(một) người con chung là cháu Đặng Sơn Hải. Về tài sản chung và nợ chung của anh chị ông Tiệc không nắm được. Hiện nay, chị Huyền và anh Lâm không có mặt có mặt ở địa phương, anh chị đang ở đâu, địa chỉ nào ông không nắm được.

Tại biên bản xác minh với ông Trần Văn Hiến (bố đẻ của chị Trần Thị Thu Huyền), sinh năm 1963, địa chỉ: Tổ dân phố Thịnh Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là số nhà 15, thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Ông Hiến cung cấp thông tin như sau: Ông là bố đẻ của chị Trần Thị Thu Huyền. Hiện nay chị Huyền đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc, chị Huyền vẫn thường xuyên gọi điện về hỏi thăm gia đình. Về địa chỉ của chị Huyền thì ông không nắm được cụ thể hiện nay đang ở đâu, chỉ biết chị Huyền sinh sống và làm việc bên Hàn Quốc. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huyền và anh Lâm đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương,

tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc nhưng chỉ kéo dài được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn mà không thể hòa giải được, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn ông không nắm được nên việc hôn nhân do chị Huyền và anh Lâm tự giải quyết. Về con chung: Chị Huyền và anh Lâm có 01(một) con chung là cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/2/2023, hiện nay cháu đang sinh sống cùng ông bà nội và bố trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu. Về tài sản chung và vay nợ chung của chị Huyền và anh Lâm không có. Ông xác định chị Huyền và anh Lâm xảy ra mâu thuẫn là đúng thực tế, do vậy anh Lâm có đơn xin ly hôn với chị Huyền đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Đối với các văn bản tố tụng của Tòa án, ông sẽ có trách nhiệm nhận và thông báo lại toàn bộ nội dung việc anh Lâm khởi kiện xin ly hôn với chị Huyền cho chị Huyền biết.

Tại biên bản xác minh ngày 16/5/2025 với Tổ trưởng tổ dân phố Bắc Hoàng, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn Bắc Hoàng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Ông Đặng Văn Giáp cung cấp thông tin như sau: Anh Đặng Bá Lâm và chị Trần Thị Thu Huyền tự do tìm hiểu và và đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn một thời gian, chị Huyền đi làm việc tại Hàn Quốc còn anh Lâm làm xa nhà, thỉnh thoảng có về nhà. Do anh chị ít khi có mặt tại địa phương nên ông không biết nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là gì. Anh Lâm và chị Huyền có 01(một) con chung là cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/2/2023, hiện nay cháu Hải đang sinh sống cùng với bố và ông bà nội. Về tài sản chung, vay nợ chung giữa anh Lâm và chị Huyền tổ dân phố không nắm được.

Tại Công văn số 153/QLXNC-Đ1 ngày 24/22/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Tuyên Quang, xác định:

Công dân Trần Thị Thu Huyền, sinh ngày 11/4/1993, đã sử dụng hộ chiếu số C3221288 xuất, nhập cảnh nhiều lần qua Sân bay quốc tế Nội Bài, Hà Nội các ngày 22/5/2017; 25/5/2017; 06/9/2023; 08/08/2023; 16/4/2024; 30/4/2024; 08/5/2024; 19/5/2024; 02/6/2024 (không có địa chỉ nơi đến).

Đối với chị Trần Thị Thu Huyền qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì chị Trần Thị Thu Huyền đã được cấp hộ chiếu số C3221288 và đã xuất cảnh ra nước ngoài, hiện nay chị đang sinh sống tại: Hàn Quốc.

Do chị Trần Thị Thu Huyền đang ở nước ngoài và anh Đặng Bá Lâm đã gửi đơn xin giải quyết ly hôn vắng mặt và từ chối hòa giải đến Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án; Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Đặng Bá Lâm vắng mặt, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đặng Bá Lâm.

Đối với chị Trần Thị Thu Huyền hiện nay đang cư trú và sinh sống ở nước ngoài, theo như anh Lâm trình bày: Từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay, anh chị không quan tâm đến nhau và anh Lâm cũng không biết địa chỉ cụ thể của chị Huyền hiện nay ở đâu; theo kết quả xác minh tại gia đình, do ông Trần Văn Hiến là bố đẻ

của chị Huyền thì hiện nay không biết địa chỉ của chị Huyền ở đâu, chỉ biết chị Huyền đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc và chị thường xuyên điện thoại về hỏi thăm gia đình; khi Tòa án gửi các văn bản tố tụng, ông có thông báo và chị Huyền đã biết việc anh Lâm xin ly hôn nhưng chị không cho biết địa chỉ cụ thể hiện nay ở đâu. Do đó việc chị Trần Thị Thu Huyền vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng qua người thân, gia đình chị Trần Thị Thu Huyền và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị Thu Huyền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chị Trần Thị Thu Huyền đã được người thân trong gia đình thông báo và được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng **Thẩm** phán Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị Trần Thị Thu Huyền và anh Đặng Bá Lâm theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định cuộc sống vợ chồng của chị Trần Thị Thu Huyền và anh Đặng Bá Lâm không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được; hiện nay chị Huyền đi xuất khẩu lao động nên mỗi người ở một nơi, không liên lạc, không còn thương yêu, quan tâm chăm sóc; mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 28; khoản 3, Điều 35; khoản 1, Điều 37; Điều 38, Điều 39; khoản 4, Điều 147; Điều 173; khoản 2, Điều 207; Điều 227; Điều 228, 238; Điều 266; **điều** 271, 273; Điều 469; Điều 479 của Bộ luật **tố** tụng dân sự; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của TAND tối cao; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và **Gia** đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Đặng Bá Lâm, xử cho anh Đặng Bá Lâm được ly hôn với chị Trần Thị Thu Huyền. Về con chung: Giao cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/02/2023 cho anh Đặng Bá Lâm được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Trần Thị Thu Huyền không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Huyền có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Anh Đặng Bá Lâm phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị Thu Huyền không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn anh Đặng Bá Lâm và bị đơn chị Trần Thị Thu Huyền là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Đặng Bá Lâm có hộ khẩu thường trú tại Số nhà 29, tổ dân phố Bắc Hoàng, thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là số nhà 29, thôn Bắc Hoàng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang); chị Trần Thị Thu Huyền có hộ khẩu thường trú tại Số nhà 15, tổ dân phố Thịnh Tiến, thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là số nhà 15, thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang); Hiện nay chị Huyền đang sinh sống tại Hàn Quốc. Vì vậy, việc giải quyết ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn anh Đặng Bá Lâm có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ; Bị đơn chị Trần Thị Thu Huyền không xác định được địa chỉ cụ thể, Tòa án đã tiến hành thực hiện tổng đạt văn bản tố tụng cho người thân thích và thực hiện thủ tục niêm yết công khai văn bản tố tụng theo quy định tại khoản 5 Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đặng Bá Lâm:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Đặng Bá Lâm và chị Trần Thị Thu Huyền kết hôn trên cơ sở tự nguyện, và có đăng ký kết hôn ngày 03/01/2023 tại UBND thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) theo quy định; đây là hôn nhân hợp pháp. Qua thu thập thông tin, tài liệu xác định chị Trần Thị Thu Huyền hiện nay đang ở nước ngoài. Căn cứ vào kết quả xác minh đối với ông Trần Văn Hiến, ông Bùi Văn Tiệp, ông Đặng Văn Giáp. Hội đồng xét xử thấy: Kết quả xác minh phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa anh Lâm và chị Huyền không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được; hiện nay chị Huyền xuất khẩu lao động nên mỗi người ở một nơi, không liên lạc, không còn thương yêu, quý trọng, quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau; mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Đặng Bá Lâm.

[2.2]. Về con chung: Anh và chị Trần Thị Thu Huyền có 01(một) con chung: Cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/02/2023, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Bắc Hoàng, thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn Bắc

Hoàng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang). Do chị Huyền không sinh sống ở Việt Nam và Cháu Đặng Sơn Hải còn nhỏ, khi ly hôn anh đề nghị giao trực tiếp nuôi con cho anh và anh không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị Thu Huyền được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

[2.3]. Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Lâm đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang không xem xét, giải quyết vấn đề tài sản, công sức đóng góp trong vụ án này.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Bá Lâm phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị Thu Huyền không phải chịu tiền án phí.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Thu Huyền, anh Đặng Bá Lâm được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 177, 179; các khoản 2 Điều 207; các Điều 228, 238, 266, 271, 273, khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Đặng Bá Lâm, cho anh Đặng Bá Lâm được ly hôn với chị Trần Thị Thu Huyền.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Đặng Sơn Hải, sinh ngày 14/02/2023 cho anh Đặng Bá Lâm được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng. Chị Trần Thị Thu Huyền có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

3. Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Bá Lâm phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 000003168726 ngày 06 tháng 3 năm 2025 và theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 09 ngày 06 tháng 3 năm 2025

của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Đặng Bá Lâm đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Trần Thị Thu Huyền không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn anh Đặng Bá Lâm vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Bị đơn chị Trần Thị Thu Huyền đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- Viện Phúc thẩm 1;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Duyên Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Xuân Thuỷ